

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày: 20-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Xứng
Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Thư ký phiên tòa: bà Đào Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông Tạ Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 30/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Khắc P**, sinh năm 1988; tại Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Khối 5, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh A; Nơi ở hiện nay: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Khắc V, sinh năm 1960 và con bà Ngô Thị T (đã chết). Bị cáo sống chung như vợ chồng với Mai Thị L, sinh năm 1992. Bị cáo có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 25/8/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo bản án số 122/2011/HSPT; Ngày 29/7/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh B Dương xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 225/2016/HSST. Tổng hợp hình phạt với bản án số 122/2011/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An là 05 năm tù; đã chấp hành xong ngày 21/01/2020, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến cho đến nay. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

**Người bị hại:*

Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 197 (xin vắng)
Trú tại: Tổ 32, khu phố T, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh B.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Mai Thị L, sinh năm 1992 (vắng mặt)
Trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Khắc P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/3/2021, do không có tiền tiêu xài nên Phạm Khắc P đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. P nói với vợ là Mai Thị L đi cùng đến KCN Bắc Đồng Phú có việc thì L đồng ý, P điều khiển xe mô tô biển số: 83C1 – 214.51 chở L. Khi đi ngang qua quán bia tươi biển hiệu "Cu Bi" thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, P phát hiện 01 xe mô tô biển số: 74B1 – 206.32 của anh Nguyễn Thái B đang dựng ở dãy trọ phía sau quán, có cắm chìa khóa trên xe và không có người trông coi nên P điều khiển cho xe chạy đi một đoạn rồi dừng lại, nói L đứng ngoài đợi. P đi bộ vào dãy nhà trọ lên lút lấy trộm xe mô tô biển số: 74B1 – 206.32, trong lúc đang dắt xe ra thì bị anh B phát hiện truy hô mọi người cùng bắt giữ P và giao cho Công an giải quyết. Quá trình điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận tại thời điểm bị chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng đen, biển số: 74B1 – 206.32, số máy: E3X9E552944, số khung: 3240JY205394 có trị giá là 16.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 58/CTr-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước đã truy tố bị cáo Phạm Khắc P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Khắc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Khắc P mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tuyên xử trả lại cho bị cáo P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, model: M2006C3MJ, số IMEI 1: 864066056132950.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định là việc truy tố là đúng người đúng tội, không oan sai.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước công bố bản luận tội, bị cáo P không có ý kiến tranh luận

về tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên nên các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Đối với tư cách tham gia tố tụng của ông Nguyễn Xuân Định, do xe mô tô mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu trắng đen, biển số: 74B1 – 206.32 thuộc sở hữu của ông Định nhưng người phạm tội bị bắt quả tang, tài sản ông Định đã được nhận lại nên Hội đồng xét xử nhận định ông Định không còn liên nên không phải là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Khắc P khai nhận như nội dung Cáo trạng số 58/CTr-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, có cơ sở khẳng định vào ngày 10/3/2021, Phạm Khắc P đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu trắng đen, biển số: 74B1 – 206.32 của anh Nguyễn Thái B tại khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước. Tài sản chiếm đoạt theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản có trị giá 16.800.000 đồng. Do trước đó bị cáo đã có 02 tiền án về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên hành vi đủ yếu tố cấu thành định khung hình phạt tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách

nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích để có tiền tiêu xài mà không phải lao động. Bản thân bị cáo đã từng có 02 tiền án cũng về tội chiếm đoạt tài sản, chấp hành hình phạt tù tổng cộng 05 năm, chưa được xoá án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng đạo đức để sống tốt và có ích hơn, bị cáo lại tiếp tục con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Xét cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại; bị cáo có con còn nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Phạm Khắc P phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Mai Thị L, khi được bị cáo rủ đi xuống Bắc Đồng Phú chơi, chị L không biết bị cáo đi trộm cắp tài sản, hành vi đi cùng không cấu thành tội phạm nên không xem xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FASHION, loại WAVE màu xanh, biển số: 83C1 – 214.51, do chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tách ra để điều tra xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, model: M2006C3MJ, số IMEI 1: 864066056132950, đây là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo P.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Khắc P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Khắc P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Khắc P 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình;

Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Khắc P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, model: M2006C3MJ, số IMEI 1: 864066056132950.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Khắc P phải nộp 200.000 đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B Phước (01);
- VKSND tỉnh B Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh B Phước (01)
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (01)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh B Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

